TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HSST
Ngày 16/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Hưng Thủy
Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Ngọc Khương
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hương

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phí Lê Duyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hạ Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2023/TLST-HS, ngày 20 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Ngọc M; Sinh ngày: 06/01/1981 tại huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 1, xã L, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Hữu H, sinh năm 1960 và bà Trần Thị M (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1983, bị cáo có 01 con sinh năm 2006; Anh chị em ruột có 04 người bị cáo là thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Bị cáo 03 lần bị kết án, cụ thể:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2009/HSST ngày 22/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt M 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2009/HSST ngày 21/12/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt M 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp với bản án số: 01/2009/HSST ngày 22/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 28 tháng tù. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2012/HSST ngày 06/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào

Cai xử phạt M 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự (Các bản án trên đều đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo hôm nay có mặt tại phiên Tòa).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Khu 9 xã Y, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Xóm V, xã Quang Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Anh Đỗ Quốc V, sinh năm 1988 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn 5 xã B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa tiếp nhận đơn trình báo của chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1975 ở khu 9 xã Y, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ về việc ngày 22/5/2023 bị kẻ gian trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave BKS: 19Y1-0517 màu đỏ, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng, tất cả tài sản đều đã qua sử dụng. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định.

Ngày 08/6/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hoà đã yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave BKS: 19Y1- 0517 màu đỏ, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng của chị Th. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 12/6/2023 của Hội đồng định giá huyện Hạ Hòa kết luận:

"- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng mua năm 2020 với giá 2.700.000 đồng sử dụng đến ngày 22/5/2023 có trị giá 1.000.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng mua năm 2020 với giá 2.700.000 đồng sử dụng đến ngày 22/5/2023 có trị giá 1.000.000 đồng.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 19Y1 – 0517 mua tháng 9/2006 với giá 12.700.000 đồng sử dụng đến ngày 22/5/2023 có trị giá 5.000.000 đồng.

Tổng giá trị đồ vật, tài sản cần định giá vào ngày 23/5/2023 là 7.000.000 đồng".

Ngày 15/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hoà ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Kết quả điều tra vụ án xác định: Đỗ Ngọc M là người đã trộm cắp tài sản của chị Th. Ngày 12/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hoà ra Quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với M, đồng thời làm rõ toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Do quen qua mạng xã hội facebook, nên Đỗ Ngọc M và chị Nguyễn Thị Th thường xuyên gọi điện thoại nói chuyện với nhau. Ngày 21/5/2023, M từ chỗ làm ở huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội bắt xe khách lên nhà chị Th ở khu 9, xã Y, huyện Hạ Hòa chơi. Đến khoảng 09 giờ M xuống xe tại ngã ba thuộc xã Y và gọi điện thoại cho chị Th ra đón, chị Th ra đón M về nhà mình và nấu cơm cho M ăn. Đến buổi chiều cùng ngày M đi gặt lúa giúp chị Th, sau đó M ở lại nhà chị Th. Sáng ngày 22/5/2023, M tiếp tục đi gặt lúa giúp chị Th. Trước khi đi gặt lúa M phát hiện chị Th để 01 chiếc điện thoại iphone 6 màu trắng ở nóc tủ đựng giầy dép tại gian bếp nên M đã nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền chi tiêu. M và chị Th đi gặt lúa đến khoảng gần 10 giờ thì về. Khi về đến nhà, M đi tắm trước còn chị Th tắm sau. Do có nhu cầu hút thuốc lá nên M đi đến trước cửa nhà tắm hỏi chị Th đang đóng cửa tắm ở bên trong là "Ở đây có chỗ nào bán thuốc lá không", chị Th trả lời "Ở ngay dưới đầu cổng có quán bán đấy", rồi M đi vào trong nhà lấy tiền đi mua thuốc lá. Do có ý định trộm cắp tài sản của chị Th từ trước nên khi đi qua gian bếp M đã lấy chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng của chị Th để trên nóc tủ đựng giầy dép đúc vào túi quần đang mặc. Sau đó M tiếp tục đi đến vị trí chiếc xe máy Honda wave BKS: 19Y1-0517 của chị Th đang dựng ở trước cửa nhà tắm để trộm cắp chiếc xe này. M phát hiện chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa của xe nên đã lén lút dắt chiếc xe máy xuống cổng, khởi động và điều khiển xe đi khỏi nhà chị Th. Sau khi tắm xong, chị Th không thấy M đâu và phát hiện mất tài sản nên đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Hạ Hoà. Còn M sau khi lấy được tài sản của chị Th đã điều khiển xe đi qua xã Chính Công, huyện Hạ Hòa xuống huyện Th Ba, rồi đi ra Quốc lộ 2D. Khi đi đến gần thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, M vào một cây xăng ở ven đường để đổ xăng. Khi mở cốp xe, M phát hiện trong cốp xe còn có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng, biết là điện thoại của chị Th nên M lấy điện thoại đúc vào túi quần. Sau khi đổ xăng, M điều khiển xe đến nhà chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1984 ở xóm V, xã Quang Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình chơi rồi lại đi về chỗ làm ở huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Khoảng 01 tuần sau, M mang 02 chiếc điện thoại đã trộm cắp được của chị Th đi bán. Chiếc điện thoại iphone 6 màu trắng M bán cho một người phụ nữ là chủ một quán mua bán điện thoại ở xã Yên Bài, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội được 300.000 đồng. Chiếc điện thoại iphone 6 Plus màu hồng M đã bán cho một nam Th niên là chủ một cửa hàng mua bán điện thoại ở khu phố Bãi Nai, phường Kỳ Sơn, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình được 800.000 đồng. Số tiền bán điện thoại M đã chi tiêu cá nhân hết. Còn chiếc xe máy, M tháo bỏ BKS: 19Y1-0517 và lắp BKS: 28FZ – 006.36 do M đặt mua được ở trên mạng để làm phương

tiện đi lại. Ngày 08/8/2023, M đi chiếc xe này đến nhà chị H3 chơi và gửi chiếc xe ở nhà chị H3. Ngày 10/8/2023, chị H3 đã giao nộp chiếc xe cho Cơ quan điều tra. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của M 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA SPECTRA BKS: 29V-8687 màu đen đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS: 29V-8687 số 0057217 mang tên Nguyễn Thế H4; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5186397 đối với xe ô tô BKS: 29V-8687; 01 giấy bán xe ô tô giữa người bán là chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1983 ở khu Tân Xuân, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội và người mua là Đỗ Ngọc M; 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Ngọc M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, 01 chiếc biển số xe máy 19Y-0517.

Căn cứ lời khai của M, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại cửa hàng mua bán điện thoại của chị Phạm Thị L, sinh năm 1982 ở thôn Quảng Phúc, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội và cửa hàng mua bán điện thoại của anh Vũ Thế T3, sinh năm 1995 ở phường Kỳ Sơn, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình. Nhưng chị L và anh T3 không nhớ và không xác định được có mua điện thoại của M không. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được 02 chiếc điện thoại này.

Tại Cơ quan CSĐT- Công an huyện Hạ Hòa, M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra.

Kết quả điều tra xác định các tài sản tạm giữ gồm: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA SPECTRA BKS: 29V-8687 màu đen đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS: 29V-8687 số 0057217 mang tên Nguyễn Thế H4, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5186397 đối với xe ô tô BKS: 29V-8687, 01 giấy bán xe ô tô, 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Ngọc M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 là tài sản của M, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với hành vi đặt mua chiếc BKS: 28FZ - 006.36 ở trên mạng của M. Quá trình điều tra M khai không nhớ là đặt mua của ai, ở đâu. Sau khi mua, M lắp vào chiếc xe trộm cắp được của chị Th làm phương tiện đi lại và không sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị H3 kết quả điều tra xác định: Chị H3 không biết chiếc xe mô tô M gửi là xe do M trộm cắp mà có. Nên hành vi của chị H3 không cấu thành tội chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về vật chứng của vụ án gồm : 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave BKS: 19Y1-0517, chiếc xe này Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Th vào ngày 29/8/2023. Các vật chứng đang tạm giữ gồm 01 biển kiểm soát 28FZ-006.36, 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA SPECTRA BKS: 29V-8687 màu đen đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS: 29V-8687 số 0057217 mang tên Nguyễn Thế H4, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5186397 đối với xe ô tô BKS: 29V-8687, 01 giấy bán xe ô tô, 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Ngọc M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Th đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô và yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị thiệt hại đối với 02 chiếc điện thoại.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKSHH ngày 20/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa đã truy tố bị cáo Đỗ Ngọc M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố, luận tội và tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc M từ 27 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 12/8/2023.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại điều luật cho bị cáo M.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47; Khoản 1 Điều 48 – BLHS; Khoản 2, Điểm a, b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS;

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA SPECTRA BKS: 29V-8687 màu đen đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS: 29V-8687 số 0057217 mang tên Nguyễn Thế H4, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5186397 đối với xe ô tô BKS: 29V-8687, 01 giấy bán xe ô tô, 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Ngọc M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7.

Đề nghị xác nhận Cơ quan điều tra trả lại cho bà Nguyễn Thị Th 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave BKS: 19Y1-0517 vào ngày 29/8/2023 là hợp pháp.

Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 biển kiểm soát 28FZ-006.36.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo M phải bồi thường cho chị Th giá trị 02 chiếc điện thoại là 2.000.000đ.

Về án phí hình sự: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, Nghị quyết 326/2016/NQ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đề nghị buộc bị cáo Đỗ Ngọc M phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận đã có hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng, không có lời bào chữa nào khác và xin HĐXX xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đã khai báo đầy đủ, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bằng những lời khai của bị cáo, lời khai của những người bị hại, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/5/2023, tại nhà ở của chị Nguyễn Thị Th, ở khu 9 xã Y, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Đỗ Ngọc M đã có hành vi trộm cắp của chị Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng trị giá 1.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng trị giá 1.000.000 đồng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 19Y1 – 0517 trị giá 5.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản M trộm cắp của chị Th là 7.000.000 đồng.

Lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Đỗ Ngọc M phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

Cáo trạng của VKSND huyện Hạ Hòa truy tố bị cáo Đỗ Ngọc M về tội danh và điều luật như đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã ngang nhiên xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tội phạm do bị cáo thực hiện đã gây hoang mang, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến an ninh, trật tự an trên toàn xã hội, nhất là trong thời gian gần đây, loại tội phạm này đã diễn ra ở nhiều nơi trên địa bàn, các cơ quan tiến hành tố tụng đã đưa ra xét xử nhiều vụ án về loại tội phạm này, nhằm tuyên truyền, nhưng vẫn chưa có chiều hướng giảm vì vậy vụ án này cần phải đưa ra xét xử kịp thời, thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung của tội phạm.

Xét về nhân thân: Bị cáo có một nhân thân rất xấu đã có 03 bản án:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2009/HSST ngày 22/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt M 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2009/HSST ngày 21/12/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt M 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp với bản án số: 01/2009/HSST ngày 22/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 28 tháng tù. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2012/HSST ngày 06/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt M 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, mặc dù các bản án trên đều đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tà quy chính để trở thành người lương thiện mà lợi dụng sự quen biết, sự sơ hở của người khác để thực hiện phạm tội, để chiếm đoạt tài sản mục đích nhằm bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, mặc dù bị cáo biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, điều đó chứng tỏ bị cáo bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS. Tại phiên tòa bị hại đề nghị xin giảm nhẹ cho bị cáo, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 – BLHS.

Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nên vụ án cần phải được đưa ra xét xử thật nghiêm minh trước pháp luật, cần phải áp dụng một hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với chị Nguyễn Thị H3 cho bị cáo M gửi chiếc xe máy do trộm cắp mà có, quá trình điều tra xác định chị H3 không biết chiếc xe mô tô M gửi là xe do M trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với chị H3 về đồng phạm trong tội trộm cắp tài sản hoặc tội chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng quy định của đúng pháp luật.

Đối với hành vi đặt mua chiếc BKS: 28FZ – 006.36 ở trên mạng của M. Quá trình điều tra M khai không nhớ là đặt mua của ai, ở đâu. Sau khi mua, M lắp vào chiếc xe trộm cắp được của chị Th làm phương tiện đi lại và không sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

***[4]. Về hình phạt bổ sung*:**

Theo quy tại khoản 5 Điều 173 - BLHS, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Quá trình điều tra xác minh bị cáo hiện là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng gì, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung theo điều luật cho bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại cho chị Th 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave BKS: 19Y1-0517 vào ngày 29/8/2023 là phù hợp cần xác nhận.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA SPECTRA BKS: 29V-8687 màu đen đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS: 29V-8687 số 0057217 mang tên Nguyễn Thế H4, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5186397 đối với xe ô tô BKS: 29V-8687, 01 giấy bán xe ô tô, 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Ngọc M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 đều là tài sản của bị cáo không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 biển kiểm soát 28FZ-006.36 do bị cáo đặt trên mạng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 02 chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp của chị Th quá trình Điều tra không thu được 02 chiếc điện thoại này, chị Th yêu cầu bị cáo M phải bồi thường giá trị hai chiếc điện thoại. Xét yêu cầu của chị Th là có căn cứ, nên cần buộc bị cáo bồi thường cho chị Th giá trị 2 chiếc điện thoại là 2.000.000đ là phù hợp.

Đối với số tiền bị cáo vay của anh Đỗ Quốc V 5.000.000đ, xét thấy việc vay nợ giữa bị cáo với anh V là giao dịch dân sự trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không liên quan gì đến vụ án này vì vậy không đặt ra giải quyết trong vụ án này, khi nào anh V có yêu cầu và có đơn đề nghị thì giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của Pháp luật.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên VKSND huyện Hạ Hòa tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 - BLHS; Khoản 2, Điểm a, b khoản 3 Điều 106; Điều 331; Điều 333; Khoản 2 Điều 135 và 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 589, Điều 357 và Điều 468 - BLDS; Điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc M phạm tội "Trộm cắp tài sản"

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc M 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ ngày 12/8/2023.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Đỗ Ngọc M.

[4] Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Đỗ Ngọc M các tài sản gồm: 01 xe ô tô BKS: 29V - 8687 nhãn hiệu KIA SPECTRA màu đen có số máy S6D 075690 số khung \ / MAFB2272KH001693 xe đã cũ đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS: 29V - 8687 số 0057217 tên chủ xe Nguyễn Thế H4 ở số 54 ngõ 1 Giảng Võ, Ba Đình, thành phố Hà Nội, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 5186397. BKS: 29V - 8687, 01 giấy bán xe ô tô, 01 căn cước công dân số 025081012350 của Đỗ Ngọc M, sinh năm 1981 ở khu 1 xã L, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus mà Gold đã cũ, đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo Thi hành án.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 biển số xe mô tô 28FZ - 006.36 biển số đã cũ.

(*Các vật chứng có tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ).*

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị Th 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave màu đỏ có số khung RLHHC09026Y238665, số máy HC09E – 6238682 xae đã cũ, đã qua sử dụng và 01 biển kiểm soát xe máy 19Y1-0517 theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 29/8/2023 là hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đỗ Ngọc M phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Th giá trị 02 chiếc điện thoại là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Kể từ khi chị Nguyễn Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Đỗ Ngọc M không trả được số tiền trên cho chị Th thì còn phải chịu lãi xuất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo Điều 357 và Điều 468- BLDS.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Ngọc M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự trong án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại (có mặt) được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Phú Thọ;*
- *VKSND huyện Hạ Hòa;*
- *CQCSĐT Công an huyện Hạ Hòa;*
- *Trại giam CA tỉnh;*
- *UBND xã L, huyện Hạ Hòa;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại; Người có QLNVLQ;*
- *Thi hành án HS;*
- *CCTHADS huyện Hạ Hòa;*
- *Sở tư pháp tỉnh;*
- *Lưu HS - VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Hưng Thủy